

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 924/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị B – sinh năm 1991

Trú tại: khối TT, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N – sinh năm 1991

Trú tại: khối 5, phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 69, 71 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn N thống nhất có một con chung tên là Nguyễn Văn A – sinh ngày 14/6/2012. Nay ly hôn chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn N thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Nguyễn Văn A – sinh ngày 14/6/2012 cho chị Lê Thị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ tháng 02/2018 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Văn N được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn N tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị B thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm

năm mươi ngàn) án phí LHST và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí cấp dưỡng nuôi con hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh số 0000359 ngày 11/12/2017.

Kể từ ngày chị Lê Thị B làm đơn yêu cầu khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu anh Nguyễn Văn N không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vinh;
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HẢI YẾN